|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **ĐÁP ÁN TIẾNG VIỆT (viết) - LỚP NĂM - ĐỀ 1**  **I. Chính tả :**  **1. Điền từ *dành* hay *giành* vào chỗ trống thích hợp :**  - Em *dành* quà cho bé.  - Em gắng *giành* nhiều điểm tốt.  **2.Chọn từ ngữ thích hợp nhất trong các từ sau để điền vào chỗ trống**: ***im lìm, vắng lặng, yên tĩnh.***  Cảnh vật trưa hè ở đây ..., cây cối đứng..., không gian..., không một tiếng động nhỏ.  (Lần lượt điền từ : yên tĩnh, im lìm, vắng lặng)  **II. Luyện từ và câu:**  **1. Gạch chân từ đồng nghĩa với** ***công dân:***  - đồng bào, nhân dân, dân chúng, dân tộc, dân, nông dân, công chúng  **2. Câu : *Mặc dù giặc Tây hung tàn nhưng chúng không thể ngăn cản các cháu học tập*, *vui tươi, đoàn kết, tiến bộ* là câu ghép có các vế câu nối với nhau bằng cách nào?**   1. Một quan hệ từ 2. Cặp quan hệ từ hô ứng 3. **Cặp quan hệ từ tương phản.** 4. Không dùng từ nối  |  |  | | --- | --- | | **3. Đặt một câu có cặp quan hệ từ biểu thị quan hệ tương phản.**  - Tuy nhà em cách trường rất xa nhưng em chưa bao giờ đi học muộn cả.  **4. Tìm động từ trong câu : “Cháu mua tặng chị cháu nhân lễ Nô – en”.**  - mua, tặng  **5. Tìm một từ đồng nghĩa với từ *“tặng”* và đặt câu với từ em tìm được.**  - biếu, cho, trao, ban, phát… / Mẹ biếu bà một giỏ cam.  **6. Chọn ý thích hợp nhất để giải nghĩa từ “hạnh phúc”**  a. Vì có nhiều của cải.  b. Cảm giác dễ chịu vì được ăn ngon, ngủ yên.  c. Hồ hởi, háo hức sẵn sàng làm mọi việc.  **d. Trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện.**  **7. Đặt một câu có cặp quan hệ từ biểu thị quan hệ nguyên nhân – kết quả.**  - Vì …nên, do…nên…, nhờ …mà….. (Vì nghỉ học nhiều ngày nên em rất nhớ thầy cô, bạn bè.)  **III. Tập làm văn:**  ***Đề bài: Hãy tả lại một nhân vật mà em yêu thích trong một truyện em đã được đọc theo tưởng tượng của em.***  **Gợi ý:** Viết đúng thể loại văn miêu tả( kiểu bài tả người). Nội dung bài viết cần nêu được những ý cơ bản sau:  - Nhân vật mà em định tả là nhân vật nào, trong tác phẩm nào?  - Đặc điểm nổi bật của nhân vật đó về dáng vẻ bên ngoài và về tính tình. Những đặc điểm đó được thể hiện qua những chi tiết, hình ảnh nào trong tác phẩm (hoặc em tưởng tượng thêm)?  Mối thiện cảm, sự yêu quý của em đối với nhân vật.  Bài viết phải đảm bảo được các yêu cầu về dùng từ đặt câu, diễn đạt, trình bày… |  | |  |

**ĐÁP ÁN TIẾNG VIỆT - LỚP NĂM - ĐỀ 2**

**Câu 1**. **Vì sao Thanh Kiếm cho rằng mình có ích hơn Hoa Hồng?**

a. Vì nó cứng rắn, có thể chống lại được kẻ thù

**b. Vì nó khỏe, sẽ giúp được nhiều cho con người**

c. Vì nó được tôi luyện, vượt qua mọi hiểm họa

**Câu 2. Vì sao Hoa Hồng cho rằng mình hơn hẳn Thanh Kiếm?**

**a. Vì nó có hương thơm và vẻ đẹp lộng lẫy**

b. Vì nó không có tính hay ghen tị như thanh kiếm

c. Vì nó không hề thích đánh nhau

**Câu 3.** **Nhà thông thái trả lời như thế nào?**

a. Thanh Kiếm cần hơn vì giúp người chống kể thù và tránh hiểm họa

b. Hoa Hồng cần hơn vì đem ngọt ngào, hạnh phúc đến cho con người

**c. Cả Thanh Kiếm và Hoa Hồng đều rất cần thiết cho con người**

**Câu 4. Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì?**

a. Không nên kiêu căng, tự phụ, tự cho mình hơn hẳn người khác

b. Không nên cãi nhau vì những chuyện nhỏ nhặt trong cuộc sống

c. Con người cần cả sức mạnh, hương thơm, niềm tin và sự ngọt ngào

**d. Tất cả các ý trên đều đúng**

**Câu 5.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Động từ** | **Tính từ** | **Quan hệ từ** |
| vác, nhảy, khoác, ngăn,  quật, trào, ngụp, trồi,  ngã, sống | to, ầm ầm, dài, mặn,  cứng, chắc, chặt | nhưng, và, như, với |

**Câu 6. Tìm từ có tiếng *phúc* điền vào chỗ trống trong mỗi câu sau cho thích hợp :**

a. Mình chúc Minh khỏe vui và ***hạnh phúc.***

b. Bà em bảo phải ăn ở tử tế để ***phúc đức*** lại cho con cháu.

c. Gương mặt cô trông rất ***phúc hậu.***

**Câu 7.** Điền vào chỗ trống cho đúng thành ngữ, tục ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, thầy trò, bè bạn :

a. Anh thuận ***em*** hòa là nhà có ***phúc***.

b. Công ***cha*** nghĩa ***mẹ*** ơn **thầy.**

Nghĩ saocho bõ những ngày ấu thơ.

c. ***Bạn bè*** là nghĩa tương tri

Sao cho sau trước mọi bề mới nên.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 8.** Tìm từ ngữ không thuộc nhóm và đặt tên cho nhóm:  - Nhóm a: Chỉ những người họ hàng ( Từ lạc: *cô giáo*).  - Nhóm b: Chỉ những người trong trường học ( Từ lạc: *anh em họ*).  - Nhóm c: Chỉ những người lao động trong xã hội( Từ lạc: *bạn bè*).  - Nhóm d: Chỉ các dân tộc anh em trên đất nước ta( Từ lạc: *cây Kơ-nia*).  C**âu 9. Đặt câu:**  a. Một câu có từ ***của*** là danh từ.  Người làm nên *của, của* chẳng làm nên người. (của: tài sản)  b. Một câu có từ ***của*** là quan hệ từ.  Quyển sách này là *của* tôi.  **ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP NĂM – ĐỀ 3**  **Câu 1. Điền vào chỗ trống:**  a. **tr** hoặc **ch** :  - **Tr**ồng cây, **ch**ồng chất, câu **ch**uyện, quyển **tr**uyện  - Đèn khoe đèn tỏ hơn **tr**ăng  Đèn ra **tr**ước gió còn **ch**ăng hỡi đèn ?  b. **ao** hoặc **au và dấu thanh thích hợp**:  - ngồi s**ao**, mai s**au**, vườn r**au**, tiếng r**ao** hàng  - Cau c**ao**, cao mãi  Xòe hoa trắng ngà  T**àu** cau soi bóng  Hương bay v**ào** nhà.  **Câu 2. Điền tiếng chứa tr hoặc ch để hoàn chỉnh câu chuyện sau:**  Miệng và chân ***tranh*** cãi rất lâu. ***Chân*** nói:  - Tôi hết đi lại ***chạy***, phải ***chịu*** bao điều đau đớn, nhưng đến đâu, cứ có gì ngon là anh lại được xơi tất. Thật bất công quá !  Miệng từ tốn ***trả*** lời:  -Anh nói ***chi*** mà lạ thế! Nếu tôi ngừng ăn, thì liệu anh có bước nổi nữa không nào?  Theo Tiếu lâm Trung Quốc  **Câu 3.**   |  |  | | --- | --- | | **Tên người** | **Tên địa lí** | | Bà Trưng, Tô Định | Châu Phong, Long Biên, Mê Linh, Lĩnh Nam |   **Câu 4.** Viết các tên người, tên địa lí nước ngoài vào chỗ trống trong bảng cho đúng quy định :   |  |  | | --- | --- | | **Tên người** | **Tên địa lí** | | Mác-xim Go-rơ-ki, Mo-ri-xơn,  An-be Anh-xtanh | Mát-xcơ-va, Oa-sinh-tơn  Tây Ban Nha |   **Câu 5. Xếp các từ trong đoạn trích vào bảng phân loại ở dưới:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Danh từ** | **Động từ** | **Tính từ** | **Quan hệ từ** | | *Xuân, cánh đồng, làng, trời, mây, mưa ngâu, bóng, người, ruộng, be bờ, Xuân, con đường.* | *Đi, học, có, đi, thăm,*  *be, bước.* | *Xám xịt, rả rích, rón rén, lầy lội.* | *hoặc* |   **Câu 6. Tìm *lời giải nghĩa* ở cột B thích hợp với *từ* ở cột A:**  - 1- b; 2 - a; 3 - d; 4 - c.  **Câu 7. Đặt câu với mỗi từ sau: hạnh phúc, phúc hậu.**  - Gia đình em sống rất *hạnh phúc*.- Mẹ em có khuôn mặt thật *phúc hậu.*  **\* Tập làm văn:**  **Đề bài: Dựa vào gợi ý, hãy điền vào chỗ trống để hoàn thành biên bản một cuộc**  **họp của tổ, lớp hoặc chi đội em.**  **Bài tham khảo:**  CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  **BIÊN BẢN HỌP LỚP**  ***Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11***  I / Thời gian, địa điểm  1. Thời gian : 9 giờ, ngày 18-11- 2019  2. Địa điểm : Phòng học lớp …  II / Thành phần tham dự  1. Cô giáo chủ nhiệm lớp : ….  2. Toàn thể … học sinh lớp ….  III / Chủ tọa, thư kí  1. Chủ tọa : …..  2. Thư kí : ….  IV/ Nội dung cuộc họp  Đánh giá tháng thi đua chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11  1. Lớp trưởng …. báo cáo thành tích nổi bật :  a. Về học tập  - Cả lớp đi học đầy đủ, đúng giờ, chuẩn bị bài tốt ; hăng hái phát biểu ý kiến, được các thầy cô khen. ….  - Trong tháng 11, toàn lớp có: …% số bạn đạt Hoàn thành tốt, ….% số bạn đạt Hoàn thành.  - Không có bạn nào chưa đạt yêu cầu về các môn học đánh giá bằng nhận xét,đặc biệt có …bạn được xếp loại A+ ở hầu hết các môn : ….  b. Về lao động  - Các tổ chăm sóc tốt vườn cây của lớp theo lịch phân công.  - Việc trực nhật tiến hành đều đặn, lớp học lúc nào cũng sạch sẽ, gọn gàng**.**  c. Về các công tác khác  - Lớp đã đóng góp …. tiết mục văn nghệ trong ngày Đội tự quản mừng Ngày 20-11.  - Đội bóng nam của lớp đạt giải …. toàn trường. |
| 2. Ý kiến của các bạn: …  3. Đề nghị nhà trường khen thưởng : …  4. Cô giáo chủ nhiệm phát biểu : …  5. Lớp trưởng kết luận  Cuộc họp kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày  Chủ tọa Thư kí  **ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP NĂM – ĐỀ 4**  **1. Đoạn đường dành riêng cho dân bản đi về thế nào?**  *b.Phải vượt qua con suối bốn mùa trong veo, rào rạt.*  **2. Những cây cổ thụ mà khách gặp trên đường đi vào bản là cây:**  *a. Cây vầu, cây trám đen, cây trám trắng*  **3. Câu *“ Cá như vẽ hoa, vẽ lá giữa dòng…”* ý nói:**  *a. Đàn cá nhiều màu sắc bơi lội dưới suối đẹp như hoa như lá.*  **4. Những con vật được nhắc đến trong bài văn là:**  *d. Con lợn và con gà mái dẫn đàn con đi kiếm ăn.*  **5. Bài văn miêu tả cảnh gì? Cảnh đó đẹp như thế nào?**  *Bài văn miêu tả cảnh vật trên con đường vào bản ở vùng núi phía bắc. Cảnh vật ở đó rất đẹp, có nước suối bốn mùa trong veo, có hoa bốn mùa xòe cánh trắng. Còn có những đàn cá nhiều màu sắc tung tăng bơi lội……*  **6. Con đường vào bản có ý nghĩa như thế nào đối với người dân nơi đây?**  *Con đường vào bản có ý nghĩa rất sâu sắc đối với người dân nơi đây, như một phần của cuộc sống, gần gũi thân thương, quen thuộc. Đã nhiều lần tiễn đưa người trong bản đi công tác xa và đón mừng cô giáo miền xuôi về dạy chữ. Dù ai đi xa vẫn luôn nhớ quay trở về*  **7. Phân tích cấu tạo của câu ghép sau:**  ***Sông/ có thể cạn, núi / có thể mòn, song chân lí đó / không bao giờ thay đổi.***  **CN VN CN VN CN VN**  **8. Điền vế câu còn thiếu vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu ghép sau:**  a. Nam không chỉ học giỏi… **mà bạn ấy còn hát rất hay.**  b.**Tuy Hoa bị ốm** nhưng Hoa vẫn đến lớp.  c. **Tuy Nam học rất giỏi** nhưng bạn ấy không hề kiêu căng.  **9. Tìm 3 từ đồng nghĩa với từ *hạnh phúc* . Đặt câu với 1 từ tìm được .**  - may mắn, sung sướng, mãn nguyện, toại nguyện.....  - HS tự đặt câu  **10. Tìm 3 từ trái nghĩa với từ *hạnh phúc* . Đặt câu với 1 từ tìm được .**  - đau khổ, bất hạnh, cực khổ, cơ cực......  - HS tự đặt câu  **11**. **Điền quan hệ từ hoặc cặp quan hệ từ thích hợp vào từng chỗ chấm trong các câu ghép sau:**  a. Tay chân Hùng săn chắc **vì ( do, nhờ )** Hùng rất chăm luyện tập.  b. Không khí tĩnh mịch **và** mọi vật như ngừng chuyển động.  c. Quê nội Duy ở Đà Nẵng **còn** quê ngoại bạn ấy ở Hà Nội.  d. **Tuy( Mặc dù)** nó gặp nhiều khó khăn **nhưng** nó vẫn học giỏi.  **12:** **Xác định danh từ, động từ, tính từ trong các từ được gạch chân dưới đây**:  Mỗi khi Tết về là cả làng lại ra giếng lấy nước về đổ đầy chum vại để đón năm mới.  DT ĐT DT ĐT DT ĐT TT DT ĐT DT  **ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP NĂM – ĐỀ 5**  **I. Chính tả :**  Điền **dấu hỏi** hoặc **dấu ngã** vào tiếng in đậm để hoàn chỉnh đoạn thơ:  Anh đi làng **hỏi** thăm chừng  Làng xưa, anh **vẫn** nhớ từng người xa  Hôm nay như **trở** lại nhà  **Bữa** cơm dưa muối **cũng**  là liên hoan  Non cao rực **rỡ** ánh vàng  Đêm rằm vằng vặc bến Giàng trăng lên.  Tố Hữu  **II. Luyện từ và câu:**  **1.**  **Xác định các *danh từ, động từ, tính từ* trong hai câu thơ của Bác Hồ:**  “ *Cảnh rừng Việt Bắc thật là hay*  *Vượn hót chim kêu suốt cả ngày.”*  - *Danh từ:* cảnh, rừng, Việt Bắc, vượn, chim, ngày  - *Động từ:* hót, kêu  - *Tính từ:* hay  **2. Chọn quan hệ từ thích hợp để diền vào chỗ trống trong các câu sau.**  a.Những cái bút **của** tôi không còn mới **nhưng** vẫn tốt.  b.Tôi vào thành phố Hồ Chí Minh **bằng** máy bay kịp cuộc họp ngày mai.  c. **Vì** trời mưa rất to **nên** nước sông dâng cao.  d. **Tuy (Mặc dù)** cái áo không đẹp **nhưng** nó là kỉ niệm của những ngày chiến đấu anh dũng  **3. Tìm 3 từ ngữ dùng để miêu tả:**  a. Làn da: trẳng trẻo, mịn màng, trắng hồng, hồng hào, bánh mật, sần sùi....  b. Khuôn mặt: bầu bĩnh,, vuông vức, trái xoan, đầy đặn, thanh tú, .....  c. Mái tóc: óng ả, mượt mà, lơ thơ, xơ xác, đen mượt, đen nhánh,....  d. Vóc dáng : mập mạp, lực lưỡng, mảnh khảnh, vạm vỡ, gầy gò, mảnh mai......  **4. Tìm 4 thành ngữ hoặc tục ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, quan hệ thầy trò :**  a. Gia đình: Chị ngã, em nâng ; Con hơn cha là nhà có phúc, Anh em như thể tay chân  Rách lành đùm bọc, dỡ hay đỡ đần  b. Thầy trò: Kính thầy yêu bạn; Không thầy đố mày làm nên.......  **III. Tập làm văn**  Hướng dẫn HS viết bài văn  *a.Mở bài*:  - Người em định tả là ai? Tên gì? Quan hệ với em ntn?  (Anh em là bộ đội đang công tác tại quần đảo Trường Sa, được nghỉ phép về thăm nhà….)  *b.Thân bài:*  *\* Tả hình dáng:*  - Người đó khoảng bao nhiêu tuổi?  -Tầm vóc ra sao?  + cao, to, tầm thước, nhỏ nhắn, đậm đà, cân đối...  - Khuôn mặt, mái tóc, cặp mắt, nụ cười, da dẻ,...có những nét gì nổi bật  + khuôn mặt: đầy đặn, cương nghị, vuông vức, chữ điền...  + mái tóc: hớt cao, gọn gàng, tóc đen, dày, chải gọn gàng  + mắt: to, đen, lông mày rậm,...  + làn da: đen sạm, ngăm đen, đen giòn mạnh mẽ , rám nắng, nâu rám toát lên vẻ chắc chắn,....  + Miệng hơi rộng, khi cười khoe hàm răng trắng,....  - Cách ăn mặc thế nào ?  + gọn gàng, giản dị, mặc quân phục màu xanhlá mạ với những hàng cúc thẳng tắp, quân hàm đại úy đỏ tươi trên vai áo với bốn ngôi sao nhỏ và một vạch vàng, đi đôi giày vải ba ta...  + quân phục màu trắng của hải quân Việt Nam  + chiếc áo lính thủy màu trắng tinh, chiếc quần vải màu xanh da trời, chân mang đôi giày bạt màu xanh cỏ úa. ..  *\*Tả tình tình, hoạt động :*  - Lời nói, cử chỉ, thói quen của người đó có những điểm gì nổi bật?  + Tính tình vui vẻ, niềm nở.  + Những ngày nghỉ ở nhà, anh làm việc luôn tay, lợp lại mái tôn đã bị dột, dọn dẹp nhà cửa,..  -Thái độ và cách cư xử của người đó đối với em và những người khác ra sao?  + quan tâm đến em, bày học, bọc lại bìa những cuốn vở cũ, kể chuyện ở đảo, ở đơn vị..., cùng em đi thăm bà con,....hỏi thăm sức khỏe, công việc làm ăn của mọi người....  *c. Kết bài:*  -Tình cảm của em với người đó?  +Tình cảm, ấn tượng, lòng cảm phục của em về anh...  **ĐÁP ÁN TOÁN LỚP NĂM - ĐỀ 1**  **1**. Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng nhất :  a.Hỗn số 9 viết dưới dạng số thập phân:  A. 9,5 **B. 9,05** C. 90,5 D.905  b. Kết quả của phép tính : 30,09 x 0,01 là :  A.3009 B. 3,009 C. 300,9 **D.0,3009**  c. 145 kg = ………..tạ . Số cần điền vào chỗ chấm là :  **A. 1,45** B. 14,5 C. 1,450 D.14,05  d. Tỉ số % của hai số 20 và 25 là :  A. 50% B. 20 % C. 60% **D. 80%**  **2.** 15% của 320kg là: (320 :100 x 15 = 48kg hoặc 320 x 15 :100 = 48kg)  **3**. Điền số thích hợp vào chỗ trống:   |  |  | | --- | --- | | a)  123,9 ha       = **1,239** km2 | c) 36,9 dm2       = **0,369**m2 | | b)  2tấn 35kg  = **2,035**.tấn | d) 21 cm 3mm = **21,3**cm |   **II. Phần tự luận:**  **1.** Đặt tính rồi tính:  a. 210,5 + 21,05 b. 641,3 – 250,17 c. 45,6 x 4,06 d. 5,376 : 4,2  210,5 641,3 45,6 5,3,76 4,2  21,05 250,17 4,06 117 1,28  231,55 391,13 2736 336  18240 00  185,136  **2.** Tìm x ***:***  X – 4,72 = 15,8 50 : X = 2,5  X = 15,8 + 4,72 X= 50 : 2,5  X = 20,52 X = 20  **3**. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 45m, chiều rộng bằng chiều dài. Bác Năm dành 30% diện tích mảnh vườn để trồng trọt. Tính diện tích còn lại của mảnh vườn  **Bài giải**  Chiều rộng mảnh vườn đó là:  45 x = 18 (m)  Diện tích mảnh đất đó là  45 x 18 = 810 (m2)  Diện tích bác Năm dùng để trồng trọt là:  810 : 100 x 30 = 243 (m2)  Diện tích còn lại của mảnh vườn là :  810 – 243 = 567 (m2)  Đáp số: 567 m2  **4.** Tính bằng cách thuận tiện:  4,86 x 0,25 x 40 = 4,86 x (0,25 x 40)  = 4,86 x 10 = 48,6    **ĐÁP ÁN TOÁN LỚP NĂM - ĐỀ 2**  **Bài 1.** Viết số thích hợp vào chỗ chấm:  a) 23 tấn 52 kg = **23,052** tấn b) 15 m2 42cm2 = **15,0042** m2  c) 11dm 6 mm = **11,06** dm d) 2800 ha = **28** km2  **Bài 2.**  Viết các số thập phân sau theo thứ tự từ **lớn đến bé**:  ***Thứ tự đúng là:*  59,7 ; 59,128 ; 59,12 ; 59,099 ; 59**  **Bài 3. a)** Phân số viết dưới dạng số thập phân là: **0,75**  **b)** Hỗn số 6  chuyển thành phân số ta được phân số:  **6,6**  **Bài 4**. **Đường kính của một bánh xe đạp là 0,52m.**  **a) Tính chu vi của bánh xe đó.**  **b) Chiếc xe đó sẽ đi được bao nhiêu mét nếu bánh xe lăn trên mặt đất 50 vòng, 80 vòng, 300 vòng?**  **Bài giải**  **Chu vi của bánh xe là: 0,52 x 3,14 = 1,6328 (m)**  **Quãng đường chiếc xe đi được nếu bánh xe lăn trên mặt đất 50 vòng là:**  **1,6328 x 50 = 81,64 (m)**  **Quãng đường chiếc xe đi được nếu bánh xe lăn trên mặt đất 80 vòng là:**  **1,6328 x 80 = 130,624 (m)**  **Quãng đường chiếc xe đi được nếu bánh xe lăn trên mặt đất 300 vòng là:**  **1,6328 x 300 = 489,84 (m)**  **Đáp số: a. 1,6328m**  **b. 81,64m ; 130,624m ; 489,84m**  **Bài 5. Tính diện tích hình PQBD (như hình vẽ)**  A 15cm Q B **AQ = 15cm**  **AP = 8cm**  8cm **BC = 18cm**  P 18cm **DC = 26cm**  D 26cm C  Bài giải  **Cách 1:**  Diện tích hình chữ nhật ABCD là: 26 x 18 = 468 (cm2)  Diện tích hình tam giác AQP là: 15 x 8 : 2 = 60 (cm2)  Diện tích hình tam giác BCD là: 26 x 18 : 2 = 234 (cm2)  Diện tích hình PQBD là: 468 – 60 – 234 = 174 (cm2)  Đáp số: 174cm2  **Cách 2:**  Vì AB = DC = 26cm và AD = BC = 8cm nên diện tích hình tam giác ABD là:  26 x 18 : 2 = 234 (cm2)  Diện tích hình tam giác AQP là: 15 x 8 : 2 = 60 (cm2)  Diện tích hình PQBD là: 234 – 60 = 174 (cm2)  Đáp số: 174cm2  **ĐÁP ÁN TOÁN LỚP NĂM - ĐỀ 3**  **Bài 1:** Kết quả: 8,75 b) 11,25 c) 0,72 d) 3,86  **Bài 2:** a)46: 24 + 8: 24 = (46 +8): 24 = 54 : 24 = 2,25.  b) 2,21 : x = 0,85  x = 2,21 : 0,85  x = 2,6  **Bài 3:** 7,4 b) 3,54 c) 6,6  **Bài 4:** Tính :  a) (256,8- 146,4) : 4,8- 20,06 b) 17,28 : (2,92 + 6,68) + 12,64.  = 110,4 : 4,8 – 20,06 = 17,28 : 9,6 + 12,64  = 23 -20,06 = 2,94. = 1,8 + 12,64 = 14,44.  **Bài 5. Viết thành tỉ số phần trăm:**  a) 0,12 = 12% b) 0,1234 = 12,34% c) 1,789 = 178,9%  **Bài 6. Tìm tỉ số phần trăm của :**  a)1,6 và 80 b) 0,4 và 3,2 c) 0,3 và 0,96  a) 1,6 : 80 b) 0,4 : 3,2 c) 0,3 : 0,96  =0,02 = 2% =0,125= 12,5% = 0,3125 = 31,25%  **Bài 7:**  Bài giải  Quãng đường xe máy chạy trong 2 giờ đầu là:  35 x 2 = 70 (km)  Quãng đường xe máy chạy trong 3 giờ sau là:  32 x 3 = 96 (km)  Trung bình mỗi giờ xe máy chạy là:  (70 + 96) : (2 + 3) = 33,2 (km)  Đáp số: 33,2km.  **Bài 8:**  Bài giải:  Mỗi lít dầu cân nặng là:  7,904 : 10,4 = 0,76 (kg)  Nếu lượng dầu cân nặng 10,64kg thì có số lít dầu là:  10,64  :  0,76   = 14 (l)  Đáp số : 14 lít dầu.  **Bài 9.**  Bài giải:  Tỉ số phần trăm của số học sinh thích môn vẽ với số học sinh lớp 5B là:  25 : 40 = 0,625 = 62,5%  Đáp số: 62,5%  **ĐÁP ÁN TOÁN LỚP NĂM - ĐỀ 4**  **A. TRẮC NGHIỆM:**  **1.** Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng nhất:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **a.** Số dư của phép chia 6,251 : 7 nếu chỉ lấy đến hai chữ số ở phần thập phân của thương, là: | | | | | | | ***A. 0,02*** | B. 0,2 | | C. 2 | D. 2,0 | | | **b.** Số lớn nhất trong các số : 4,6; 4,58; 4; 4,596 là: | | | | | | | ***A. 4,6*** | B. 4,58 | | C. 4 | D. 4,596 | | | **c.** 7 được viết thành số thập phân là: | | | | | | | A. 7,36 | B. 73,6 | | ***C. 7,5*** | D. 7,63 | | | **d.** Một lớp học có 32 học sinh trong đó có 18 học sinh nữ. Số học nam chiếm số phần trăm số học sinh của lớp đó là: | | | | | | | A. 56,25% | | ***B. 43,75%*** | C. 18% | | D. 14% |   **2.** Viết các số thập phân thích hợp vào chỗ chấm:   |  |  | | --- | --- | | **a.** 25m2 18cm2 = ***25,0018*** m2 | **b.** 3kg 7g = ***3007*** g |   **3.** Ở bên là các phiếu điều tra ghi lại số lượng học sinh, trong tổng số 100 học sinh thích ăn từng loại trái cây. Hỏi:  Description: Kết quả hình ảnh cho orange vector Cam: 14  Description: Kết quả hình ảnh cho mango vector Xoài: 26  a. Có 14 % số học sinh thích ăn cam.  b. Có 38 % số học sinh thích ăn nho.  Description: Hình ảnh có liên quan Nho: 38  Description: Kết quả hình ảnh cho apple vector Táo: 22  **4.** Nối phép tính với kết quả chính xác:  14,56 x 0,01  14,56 : 10  145,6  1,456  0,1456  0,01456  **B.TỰ LUẬN:**  **1. Đặt tính rồi tính:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 81 : 4  81 4  01 20,25  10  20  0 | 2 : 12,5  **20** 12,5  200 0,16  750  0 | 266,22 : 34  266,22 34  2 82 7,83  102  0 | 98,156 : 4,63  98,15,6 4,63  555 21,2  926  0 |   **2. Tìm *y*:**  6,2 x *y* = 43,18 + 18,82   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 6,2 x *y =* 62  *y* = 62 : 6,2  *y* = 10  **3.**  a) Số tiền vốn dì Hoa đã bỏ ra để mua dưa hấu:  20.000 x 100 = 2.000.000 (đồng)  Số tiền lãi dì Hoa đem tặng lại cho bà con công dân là: / Dì Hoa lãi được là:  2.500.000 – 2.000.000 = 500.000 (đồng)  b) Dì Hoa lãi được:  500.000 : 2000.000 = 0,25 = 25%  Đáp số: a) 500.000 đồng  b) 25%  **ĐÁP ÁN -** **TOÁN LỚP NĂM - ĐỀ 5**  **Bµi 1:**  ViÕt sè thËp ph©n thÝch hîp vµo chç chÊm :  0,65 ;  4,6 ; 4352m = 4,352km 15ha = 0,15km2  2cm2 5mm2 = 2,05cm2 ; 8m 6dm =8,6m ; 30g =0,03kg ; 3kg 5g = 3,005kg  **Bµi 2:**   1. ViÕt c¸c sè thËp ph©n sau theo thø tù tõ lín ®Õn bÐ :   21,350  ; 21,305  ; 21,053  ; 21,035   1. Tỉ sè phÇn tr¨m cña hai sè 21,84 vµ 62,4 là :   21,84 : 62,4 = 0,35 = 35%  c) ViÕt thµnh tỉ sè phÇn tr¨m :  0,234 = 23,4% ;  15%  **Bµi 3:** TÝnh nhÈm.  2,571 x 1000 = 2571 2,23 : 100 = 0,0223  0,1 x 100 = 10 1,68 : 0,01 = 168  **Bµi 4:** Đặt tính rồi tính:   1. 64,307 + 5,347 b. 809,3 - 25,48 c. 2,108 x 43 d. 864 : 2,4  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 64,307  + 5,347  69,654 | 809,3   * 25,48   783,82 | 2,108  x 4,3  6324  8432  9,0644 | 8640 2,4  144 360  00 |   **Bµi 5:**  (2 ®iÓm). Mét thöa ruéng h×nh ch÷ nhËt cã chiÒu réng 12,5m vµ cã diÖn tÝch b»ng diÖn tÝch mảnh đất h×nh vu«ng c¹nh 25m . TÝnh chu vi cña thöa ruéng ®ã.  *Bµi gi¶i:*  Diện tích mảnh đất hình vuông cũng chính là diện tích thửa ruộng hình chữ nhật:  25 x 25 = 625 (m2)  Chiều dài thửa ruộng hình chữ nhật là:  625 : 12,5 = 50 (m)  Chu vi thửa ruộng hình chữ nhật là:  (50 + 12,5) x2 = 125(m)  Đáp số: 125m  **Bµi 6:**  a,TÝnh b»ng c¸ch thuËn tiªn nhÊt :  88,79 - 18,89 - 12,11 =88,79 - (18,89 + 12,11) = 88,79 - 31= 57,79  b, Khoanh vµo ch÷ ®Æt tr­íc c©u tr¶ lêi ®óng :  Mét cöa hµng bá ra 6000 000 ®ång tiÒn vèn. BiÕt cöa hµng ®ã l·i 15%. VËy sè tiÒn l·i cña cöa hµng lµ: B. 900 000 ®ång | | |  | |  | | |
|  |
|  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | |
|  | |
|  | |
|  | |
|  | |
|  |
|  |
|  |
|  |